

Số: 94/2020/QĐST-HNGĐ

Huyện T, ngày 28 tháng 02 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 40/2020/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 01 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Chị Vũ Thùy N, sinh năm 1986; địa chỉ: Số C, phường H, Quận L, thành phố H.

Bị đơn: Anh Đỗ Bá H, sinh năm 1986; địa chỉ: Thôn G, xã K, huyện T, thành phố H.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 02 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 02 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Vũ Thùy N và anh Đỗ Bá H.
2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - Về quan hệ hôn nhân: Chị Vũ Thùy N và anh Đỗ Bá H thuận tình ly hôn.
 - Về con chung: Chị Vũ Thùy N trực tiếp nuôi con chung tên là Đỗ Anh T sinh ngày 31/3/2017 cho đến khi con đủ 18 tuổi và có khả năng lao động, trừ trường hợp có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Vũ Thùy N và anh Đỗ Bá H tự giao nhận cho nhau nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Chị Vũ Thùy N và anh Đỗ Bá H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Vũ Thùy N nhận nộp án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn là 150.000 đồng, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003390 ngày 14/01/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, thành phố H. Chị Vũ Thùy N được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND thành phố H;
- VKSND thành phố H;
- VKSND huyện T, thành phố H;
- Chi cục THADS huyện T;
- UBND phường H, Quận L, thành phố H (Giấy CNKH số 103 đk ngày 26/12/2014);
- Lưu: VT, Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Vân